

Tìm hiểu giáo dục, đào tạo ở các nước Bắc Âu và giá trị tham khảo đối với Việt Nam

Trần Duy Mỹ*, Nguyễn Thị Giang*

*Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Received: 16/5/2024; Accepted: 22/5/2024; Published: 29/5/2024

Abstract: An effective social security system contributes significantly to the development of a country. The social security model in Nordic countries is recognized for its balance between economic growth and social welfare, providing valuable insights and experiences for many countries worldwide, including Vietnam. This article aims to clarify the role of social security in Nordic countries and its reference value for Vietnam.

Keywords: Social security, Nordic countries, reference value, Vietnam

1. Mở đầu

Một hệ thống an sinh xã hội (ASXH) được xây dựng và thực thi có hiệu quả sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển của mỗi quốc gia.

Khu vực Bắc Âu nổi tiếng với những quốc gia đáng sống (Phần Lan, Thụy Điển, Na Uy...) cùng hệ thống ASXH hàng đầu thế giới. Mô hình giáo dục (GD), đào tạo (ĐT) trong hệ thống ASXH ở Bắc Âu được đánh giá là một trong những hệ thống GD, ĐT tiên tiến, thân thiện và nhân văn rộng rãi nhất. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý xã hội, tăng trưởng kinh tế và gắn kết cộng đồng xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. An sinh xã hội cùng GD, ĐT là động lực của sự phát triển ở các nước Bắc Âu

Mô hình phát triển ở các nước Bắc Âu thường được biết đến như một sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và ASXH. Tại quốc gia này, Chính phủ luôn coi ASXH có vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững và là một công cụ để xây dựng xã hội phát triển.

Thứ nhất, ASXH ở các nước Bắc Âu có nhiệm vụ cung cấp (có điều kiện hoặc không có điều kiện) mức tối thiểu thu nhập. Điều này nhằm bảo đảm quyền sống tối thiểu của con người, bao gồm các quyền về ăn, sức khỏe, GD, nơi ở cũng như một số dịch vụ xã hội cơ bản nhằm bảo vệ con người khỏi bị đói nghèo do không có thu nhập tạm thời hoặc vĩnh viễn.

Nền GD ở các nước Bắc Âu được miễn phí hoặc trợ cấp cao. Nhà nước dành ngân sách lớn đầu tư cho GD (khoảng 3-8% GDP), khuyến khích người dân học tập suốt đời. Nhà nước miễn phí 100% học phí trong giai đoạn học phổ thông và hỗ trợ học phí học đại học. Chăm sóc trẻ em rất được quan tâm,

thông qua các chính sách hỗ trợ của nhà nước như miễn giảm thuế hoặc trợ cấp bổ sung kéo dài 1 đến vài năm đối với những người đang nuôi con vị thành niên. Nhà nước dành tới 2-3% GDP cho chăm sóc trẻ em, xây dựng hệ thống các nhà trẻ, trường mẫu giáo, trung tâm chăm sóc trẻ nhỏ... giúp các bà mẹ yên tâm tham gia vào thị trường lao động. Tỷ lệ nhập học của học sinh (HS) các nước này thuộc nhóm cao nhất thế giới.^[1]

Các mục tiêu GD phổ thông được ưu tiên cao nhằm phát triển kinh tế và hưng thịnh quốc gia liên tục trong nhiều năm. Trọng tâm nhấn mạnh đầu tiên là thực hiện GD bắt buộc và có tính phổ quát, điều này không chỉ là tiền đề cần thiết để thúc đẩy phát triển kinh tế, mà còn được cả xã hội nhìn nhận là rất quan trọng để mọi dân cư có thể thông hiểu mọi văn bản, giáo lý Kinh thánh và nhận thức luật pháp. Người dân đạt trình độ GD phổ thông phổ cập và GD chuyên nghiệp, trình độ cao là công cụ để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế và phát triển kinh tế nhanh ngay từ đầu thế kỉ XX.

Các quốc gia Bắc Âu đều đang dần định hình cách tiếp cận ASXH trọn đời, đảm bảo trợ giúp xã hội kịp thời, đầy đủ trước các rủi ro, biến cố của cuộc sống. Tạo việc làm cho người lao động và đầu tư nâng cao kỹ năng, năng lực làm việc là những phương thức mà ASXH đóng góp cho sự phát triển của toàn bộ xã hội và thúc đẩy gắn kết xã hội.

Hiệu quả của hệ thống ASXH khiến Bắc Âu trở thành nhóm nước có chỉ số phát triển con người cao

[1] Phạm Thị Thu Lan, Hệ thống phúc lợi xã hội ở các nước Bắc Âu và một số gợi ý đối với Việt Nam, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/816503/he-thong-phuc-loi-xa-hoi-o-cac-nuoc-bac-au-va-mot-so-goi-y-doi-voi-viet-nam.aspx#>, ngày truy cập 21/05/2020

nhất trên thế giới. Trong tổng số 189 nước được xếp hạng năm 2018, Na Uy: 1, Thụy Điển: 7, Đan Mạch: 11 và Phần Lan: 15^[2]. Năm 2021, chỉ số phát triển con người của Na Uy, Đan Mạch: 6, Phần Lan: 11, Thụy Điển: 9^[3]... Các nước Bắc Âu cũng thuộc nhóm có chỉ số bất bình đẳng thấp nhất trên thế giới. Về chỉ số hạnh phúc, các nước Bắc Âu luôn nằm trong top các nước người dân hạnh phúc nhất. Năm 2019, Phần Lan xếp thứ nhất, Đan Mạch: 2, Na Uy: 3 và Thụy Điển: 7. Năm 2022, hầu hết các nước Bắc Âu cũng đều nằm trong top 10 quốc gia hạnh phúc nhất trên thế giới^[4].

2.2. Một số giá trị tham khảo nhằm hoàn thiện hệ thống GD&ĐT ở Việt Nam

Thứ nhất, xây dựng niềm tin của người học với môi trường tự nhiên, xã hội: Theo Báo cáo Hạnh phúc Thế giới: Trong các quốc gia Bắc Âu, Phần Lan đứng đầu danh sách các quốc gia hạnh phúc nhất trong 6 năm liên tiếp. Bí quyết hạnh phúc của người Phần Lan là hướng tới những mục tiêu giảm bớt căng thẳng trong cuộc sống, chẳng hạn GD phần lớn đều miễn phí, tăng thêm thời gian nghỉ ngơi,...

Để xây dựng và hình thành những con người hạnh phúc, đất nước trên 5,5 triệu dân này vô cùng coi trọng GD, với hơn 12,2% ngân sách nhà nước dành cho GD. Theo đó, tiền học phí, tiền ăn trưa, chi phí cho dụng cụ học tập và các hoạt động ngoại khóa đều miễn phí. Những HS sống xa trường hơn 2km sẽ được đưa đón bằng xe buýt. Nghề giáo viên (GV) được đề cao, với mức lương khởi điểm là khoảng 40.000 - 50.000 USD một năm, chỉ thấp hơn một chút so với lương bác sĩ. Tuy nhiên, GD Phần Lan không đặt nặng trách nhiệm cho mỗi cá nhân, bắt buộc người học phải đạt thành tích cao. Ngược lại, các trường học đều hướng tới giảm áp lực cho HS, cha mẹ, GV, tăng thêm sự bình đẳng trong nhà trường.

Thứ hai, giảm bớt áp đặt chương trình, tăng cường đổi mới phương pháp dạy và phương pháp

đánh giá người học: Biểu hiện cụ thể như, ở cấp mầm non, HS không bị áp đặt phải học đọc, viết mà được tham gia các hoạt động nhóm để học sự tương tác và trải nghiệm nhiều hơn với thế giới xung quanh.

Điều đặc biệt ở Phần Lan là không có những mô hình trường chuyên, lớp chọn như ở nhiều quốc gia khác. Một trong những giá trị cốt lõi của trường học là bình đẳng. GV có thể chăm sóc những năng lực và sở thích khác nhau của mỗi HS trong mỗi lớp. HS có thể học hỏi từ nhau chứ không chỉ từ GV. Trách nhiệm của GV là thiết kế bài học để các loại hình và mức độ học tập khác nhau diễn ra.

Với một nền GD không có bài kiểm tra, bài tập về nhà, không có ĐT ra những vĩ nhân nhưng Đan Mạch vẫn nằm trong 10 nền GD hàng đầu thế giới, hệ thống GD đại học tốt thứ 3 thế giới. GD Đan Mạch cũng cố gắng tạo ra một bầu không khí hỗ trợ và yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. Theo đó, chỉ 11% người Đan Mạch thấy mức lương cao là yếu tố quyết định nghề nghiệp họ muốn theo đuổi. Lựa chọn việc làm khiến mình hạnh phúc là định hướng nghề nghiệp chủ đạo ở quốc gia này. Mỗi người có những phẩm chất, giá trị và năng khiếu riêng, cho nên bắt kẻ điếm số, thành tích như thế nào, HS Đan Mạch đều có thể tìm kiếm một công việc phù hợp và trở thành người có ích cho xã hội trong tương lai. Trên 50% công dân trẻ Đan Mạch xác nhận rằng, họ hoàn toàn tự do lựa chọn tương lai và quan trọng hơn có thể kiểm soát tương lai của chính mình.

Thứ ba, lấy khung năng lực của HS và người học làm trung tâm: Với nền GD tập trung vào HS, Luật GD Phần Lan cho phép HS làm chủ. Theo đó, HS được trao quyền từ sớm để làm chủ các quyết định cho cuộc sống của mình và chịu trách nhiệm cho điều đó. Cụ thể, khi kết thúc lớp 9 vào năm 16 tuổi, HS được quyết định có học tiếp hay không. Hệ thống GD linh hoạt tại Phần Lan cho phép HS chuyển đổi từ học nghề qua học thuật hoặc ngược lại, thậm chí các em cũng có thể tốt nghiệp phổ thông với cả bằng học nghề lẫn học thuật.

Tại trường trung học phổ thông, HS có nhiều sự lựa chọn môn học bên cạnh các môn bắt buộc. Đối với những HS có nhu cầu học tập chuyên sâu, GD chuyên diễn ra vào lớp 9 hoặc lớp 10. Một số trường thu hút HS bằng cách dạy chuyên sâu một số môn học như âm nhạc, thể chất, toán, khoa học, nghệ thuật, xã hội hoặc ngoại ngữ. Có những trường dạy Chương trình Tú tài Quốc tế vào năm lớp 11 và 12 rất hấp dẫn đối với HS giỏi. Bộ GD và Văn hóa Phần Lan cho phép trường trung học phổ thông dạy

[2] Phạm Thị Thu Lan, Hệ thống phúc lợi xã hội ở các nước Bắc Âu và một số gợi ý đối với Việt Nam, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/816503/he-thong-phuc-loi-xa-hoi-o-cac-nuoc-bac-au-va-mot-so-goi-y-doi-voi-viet-nam.aspx#>, ngày truy cập 21/05/2020

[3] Phạm Thị Thu Lan, Hệ thống phúc lợi xã hội ở các nước Bắc Âu và một số gợi ý đối với Việt Nam, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/816503/he-thong-phuc-loi-xa-hoi-o-cac-nuoc-bac-au-va-mot-so-goi-y-doi-voi-viet-nam.aspx#>, ngày truy cập 21/05/2020

[4] Phạm Thị Thu Lan, Hệ thống phúc lợi xã hội ở các nước Bắc Âu và một số gợi ý đối với Việt Nam, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/816503/he-thong-phuc-loi-xa-hoi-o-cac-nuoc-bac-au-va-mot-so-goi-y-doi-voi-viet-nam.aspx#>, ngày truy cập 21/05/2020

chuyên sâu một số môn cụ thể bằng cách tăng giờ học bắt buộc.

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), HS Phần Lan vào học từ 9h đến 9h45 và kết thúc vào khoảng 14h30, với số lượng công việc và bài tập về nhà ít nhất thế giới. HS Phần Lan cũng không đi học thêm nhưng lại vượt trội về hiểu biết, kiến thức văn hóa. Phần Lan không có bài kiểm tra chuẩn hóa. Kỳ thi duy nhất được áp dụng trên toàn quốc là tuyển sinh quốc gia. Đáng nói, HS có quyền từ chối tham dự nếu cảm thấy không cần thiết.

Thứ tư, khuyến khích phát triển nhân cách người học: Cũng như Phần Lan, Đan Mạch cũng thường xuyên nằm trong top đầu những quốc gia hạnh phúc nhất thế giới. Nền GD Đan Mạch cũng không quan trọng hoá kết quả thi cử, áp lực thành công hay thành tích, mà trao cơ hội bình đẳng cho HS tìm kiếm ý nghĩa và hạnh phúc của riêng mình. Không một trẻ em Đan Mạch nào bị hệ thống GD bỏ rơi. GD miễn phí và được nhà nước trợ cấp. Tất cả HS đều nhận được một khoản trợ cấp để trang trải chi phí học tập và sinh hoạt.

Rõ ràng, trở thành người giỏi nhất không phải là điều quan trọng nhất trong cuộc sống. Do đó, thay vì tạo ra những môi trường cạnh tranh như so sánh điểm số, thành tích qua các bài kiểm tra, kết quả thi đua, các trường học ở quốc gia Scandinavia này thường xây dựng chương trình học hướng tới phát triển kỹ năng, tương tác, trí tưởng tượng, sở trường và đặc biệt là nhân cách, cá tính của mỗi HS một cách tự nhiên.

Theo Luật GD Đan Mạch, GD mầm non góp phần giúp HS làm giàu vốn từ vựng, làm quen với nội quy trường học, học cách khoan dung và chuẩn bị đầy đủ cho việc hòa nhập vào cuộc sống tập thể trong tương lai. Hệ thống GD tiểu học không chỉ cung cấp cho HS kiến thức và kỹ năng cơ bản, mà phải giúp HS rèn luyện kỹ năng cần thiết để cá tính của mỗi người được phát triển tự nhiên. Trong các cấp học thì tư duy sáng tạo, tư duy phản biện và khả năng chủ động được xác định là những phẩm chất hữu ích để thích nghi với xã hội chứ không phải việc học thuộc lòng sách giáo khoa.

GD đại học cũng không cố gắng tạo ra áp lực mà như thưởng thức, khám phá cuộc sống. Sinh viên đại học luôn luôn được nghỉ ngơi vào cuối tuần. Nếu có những HS gặp khó khăn đưa ra quyết định học đại học hay không, hệ thống GD sẽ cung cấp cho họ một chương trình đặc biệt. Những thanh, thiếu niên trong độ tuổi từ 14 đến 18 có thể dành một năm để học những chương trình này trước khi quyết định muốn làm gì tiếp theo. Khi tham gia vào chương trình học đặc biệt, HS được dạy kiến thức và kỹ năng

không nằm trong chương trình học ở các trường thông thường nên có nhiều cơ hội hơn để khám phá và phát triển tài năng của mình. Một số lĩnh vực mà chương trình đặc biệt cung cấp cho HS là thể thao, nghệ thuật, thủ công mỹ nghệ...

Thứ năm, việc bảo đảm công bằng xã hội trong GD: Thực hiện công bằng trong GD là một phần của nội dung thực hiện công bằng xã hội ở nước ta trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và để thực hiện mục tiêu GD là: ĐT nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Cần giải quyết các bất hợp lý trong chính sách và cơ chế đầu tư dẫn đến thiếu công bằng trong GD giữa nông thôn và thành phố. Cố gắng giảm dần chênh lệch về điều kiện học tập và chất lượng GD giữa các khu vực. Chính sách học bổng, học phí, tín dụng học tập và các giải pháp hỗ trợ khác đã có cải tiến, nhưng vẫn còn chưa hợp lý, nhất là đối với con em nông dân, công nhân nghèo và các đối tượng chính sách.

3. Kết luận

Hệ thống GD, ĐT ở các nước Bắc Âu có vai trò quan trọng là những giá trị tham khảo đối với Việt Nam trong việc xây dựng niềm tin của người học với môi trường tự nhiên, xã hội. Đồng thời giúp hệ thống GD&ĐT Việt Nam giảm bớt tính áp đặt của chương trình GD, tăng cường đổi mới phương pháp dạy và phương pháp đánh giá người học. Nhìn vào thực tế GD Bắc Âu giúp chúng ta xây dựng triết lý GD lấy khung năng lực của HS và người học làm trung tâm nhằm khuyến khích phát triển nhân cách người học và thực hiện việc bảo đảm công bằng xã hội trong GD.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồng Ánh, *Tại sao các quốc gia Bắc Âu luôn nằm trong top hạnh phúc bậc nhất thế giới?* <https://cand.com.vn/cuoc-song-muon-mau/tai-sao-cac-quoc-gia-bac-au-luon-nam-trong-top-hanh-phuc-bac-nhat-the-gioi--i626503/>, ngày truy cập 01/09/2021
- [2]. Báo cáo chỉ số hạnh phúc thế giới năm 2022, <https://baochinhphu.vn/bao-cao-hanh-phuc-the-gioi-2022-viet-nam-tang-2-bac-102220320092851823.htm>, ngày truy cập 20/03/2022
- [3]. C. Mác và Ph. Ăng-ghen (1995), *Toàn tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 19
- [4]. *Chỉ số phát triển con người các nước Bắc Âu năm 2021*, <https://hdr.undp.org/data-center/human-development-index#/indicies/HDI>
- [5]. Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP): *Chỉ số phát triển con người năm 2018*
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2006, tr. 101.*